

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/HS-ST
Ngày: 22-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoài Đức Huệ.
2. Bà Phan Thị Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2023 tại Hội trường Trung tâm văn hóa thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Bảo X, sinh năm 1986, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp H, xã LĐ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: Khu phố PL, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ là Lê Thị B và 01 con sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 14/01/2020, Trương Bảo X bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022.

Nhân thân:

+ Ngày 22/4/2009, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 21/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 27/9/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 08/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thời gian 18 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N từ ngày 10/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Lý H, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố PL, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 10/3/2023, Trương Bảo X điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 60G1-214.57 màu đỏ đen đến khu vực Miếu PL thuộc khu phố PL, thị trấn HP để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi X điều khiển xe đến phòng trọ của anh Nguyễn Lý H, sinh năm 1998 thì thấy anh H đang ngủ trưa nên X đã lén lút lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR 64GB màu xanh bỏ vào túi quần bên trái rồi đi ra ngoài. X điều khiển xe đến cửa hàng di động “ Thanh An” thuộc khu phố PL, thị trấn HP bán cho anh Hồ Trường N với giá 1.000.000 đồng. X đã tiêu xài hết 300.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ ngày 10/3/2023, do lo sợ bị công an phát hiện nên Trương Bảo X đến công an thị trấn HP đầu thú và giao nộp lại số tiền còn lại 700.000 đồng. Công an thị trấn HP lập hồ sơ chuyển giao X cùng vật chứng đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N để xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 59/KLGD-HĐĐG ngày 17/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR 64GB màu xanh, giá trị sử dụng còn lại là 90%, có trị giá tài sản là 4.500.000 đồng.

Tang vật vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR 64GB màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 60G1-214.57 màu đỏ đen và số tiền 700.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại anh Nguyễn Lý H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tình tiết và chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 133/CT.VKS-NT ngày 26/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Trương Bảo X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trương Bảo X từ 18 đến 20 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại cơ quan điều tra bị hại đã nhận được tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 60G1-214.57 màu đỏ đen do anh Nguyễn Công T là chủ sở hữu,, anh T không biết việc X mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Hồ Trường N có hành vi mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XR 64GB màu xanh của X nhưng N không biết chiếc điện thoại do X phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với N là đúng quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo X không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Nguyễn Lý H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, anh H đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Bảo X đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án, cụ thể:

Vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 10/3/2023, tại khu phố PL, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai bị cáo Trương Bảo X đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR 64GB màu xanh, trị giá 4.500.000 đồng của anh Nguyễn Lý H. Sau đó, X sợ bị phát hiện nên đã ra đầu thú. Như vậy, hành vi của bị cáo Trương Bảo X đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả xảy ra. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị xử phạt về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học, cải sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo X.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử tịch xét thấy cần thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính.

[10] Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 60G1-214.57 màu đỏ đen do anh Nguyễn Công T là chủ sở hữu,, anh T không biết việc X mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh T là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với Hồ Trường N có hành vi mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XR 64GB màu xanh của X nhưng N không biết chiếc điện thoại do X phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với N là đúng quy định.

[12] Về án phí: Bị cáo X phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000

đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Bảo X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Bảo X 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính (Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên lai thu tiền số 0002128 ngày 29/5/2023)

4. Về án phí: Bị cáo Trương Bảo X phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THA dân sự H. N;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Trang